

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA VỀ TIN HỌC ỨNG DỤNG TRÌNH ĐỘ B

(Kèm theo Quyết định số: 45 /QĐ-TCĐLTTP-TTĐT ký ngày 19/01/2017)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Điểm		Điểm TBC
					LT	TH	
1	Trần Công <i>Hậu</i>	07/06/94	Đà Nẵng	12Q1	6,0	3,5	4,75
2	Hoàng Minh <i>Hiếu</i>	20/10/95	Quảng Trị	13C01.3	3,0	5,0	4,00
3	Phạm Thị <i>Út</i>	10/7/94	Đắk Lắk	13C01.3	4,0	0,0	2,00
4	Bùi Quốc <i>Bảo</i>	03/08/96	Đắk Lắk	14C01.1	4,0	5,0	4,50
5	Lê Thanh <i>Hoàng</i>	15/03/96	Quảng Nam	14C01.3	5,0	0,0	2,50
6	Nguyễn Thị <i>Hồng</i>	08/05/95	Quảng Bình	14C01.5	5,0	2,5	3,75
7	Võ Thị Hồng <i>Nhung</i>	25/09/96	Đà Nẵng	14C06.2	5,0	3,0	4,00
8	Tổng Thị Mỹ <i>Linh</i>	10/07/96	Quảng Ngãi	14C10	5,5	3,0	4,25
9	Trần Thị Yên <i>Nhi</i>	20/9/96	Đà Nẵng	14C10	5,5	0,0	2,75
10	Nguyễn Trường <i>Phúc</i>	01/07/96	Quảng Nam	14C10	6,0	3,5	4,75
11	Phạm Thị <i>Đức</i>	16/05/96	Hà Tĩnh	15C02	2,0	4,5	3,25
12	Trần Thị <i>Đức</i>	13/12/97	Quảng Bình	15C02	4,0	5,0	4,50
13	Nguyễn Thị Ngọc <i>Duyên</i>	01/03/97	Quảng Nam	15C02	4,5	4,5	4,50
14	Ngô Ái <i>Hằng</i>	15/03/97	Quảng Trị	15C02	4,0	4,5	4,25
15	Nguyễn Thị Thanh <i>Hằng</i>	30/03/96	Quảng Nam	15C02	6,0	3,0	4,50
16	Phan Thị Mỹ <i>Hạnh</i>	26/08/97	Quảng Nam	15C02	5,5	1,5	3,50
17	Lê Thị Thu <i>Hiền</i>	20/02/97	Quảng Trị	15C02	3,5	4,5	4,00
18	Trần Thị <i>Hiền</i>	14/07/97	Quảng Nam	15C02	3,0	4,5	3,75
19	Hoàng Thị Mỹ <i>Hiệp</i>	28/07/97	Quảng Trị	15C02	3,0	4,0	3,50
20	Phạm Thị Ngọc <i>Hòa</i>	26/10/97	Thừa Thiên Huế	15C02	4,5	3,5	4,00
21	Võ Văn <i>Hoàng</i>	01/01/97	Quảng Nam	15C02	3,0	4,5	3,75
22	Ngô Thị Thanh <i>Mến</i>	30/08/97	Đà Nẵng	15C02	6,0	0,0	3,00
23	Nguyễn Thị <i>Phương</i>	02/01/97	Quảng Nam	15C02	4,0	4,0	4,00
24	Huỳnh Như <i>Quỳnh</i>	06/02/97	Quảng Ngãi	15C02	3,5	5,0	4,25

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Điểm		Điểm TBC
					LT	TH	
25	Lê Thị <i>Thắm</i>	11/01/97	Quảng Nam	15C02	4,0	3,5	3,75
26	Lê Trung <i>Thiện</i>	25/12/97	Quảng Nam	15C02	3,0	2,5	2,75
27	Nguyễn Thị Thanh <i>Thúy</i>	10/03/97	Quảng Nam	15C02	3,0	5,0	4,00
28	Thái Thị Cẩm <i>Tú</i>	07/07/96	Hà Tĩnh	15C02	4,0	3,0	3,50
29	Tạ Thị Hoài <i>Vân</i>	13/05/97	Quảng Trị	15C02	5,0	3,0	4,00
30	Trần Thị Mỹ <i>Vân</i>	12/07/96	Bình Định	15C02	5,0	0,0	2,50
31	Lê Thị Hoàng <i>Yến</i>	16/08/96	Đà Nẵng	15C02	5,5	0,0	2,75
32	Hoàng Thị Kim <i>Anh</i>	23/04/94	Quảng Trị	15LTC01	3,0	4,0	3,50
33	Nguyễn Thị Hồng <i>Diễm</i>	17/06/95	Bình Định	15LTC01	5,5	3,0	4,25
34	Nguyễn Văn <i>Thuởng</i>	20/04/94	Quảng Ngãi	15LTC01	4,0	3,5	3,75
35	Hà Thị ánh Tường <i>Vi</i>	01/01/93	Quảng Nam	15LTC01	4,5	2,5	3,50

Tổng số sinh viên không đạt chuẩn đầu ra về Tin ứng dụng trình độ B: 35

Người lập biểu

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Thị Anh Thư

Đỗ Chí Thịnh